

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 737 /UBND-VHTT

Củ Chi, ngày 06 tháng 2 năm 2025

V/v báo cáo kết quả rà soát hạ
tầng mạng, trang thiết bị phục
vụ chuyển đổi số, Đề án 06
trên địa bàn huyện

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phòng ban huyện;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Công văn số 337/STTTT-CNTT ngày 24/01/2025 của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố về việc rà soát hạ tầng mạng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số, Đề án 06. Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phòng, ban huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Báo cáo kết quả triển khai mua sắm, nâng cấp máy tính và trang thiết bị theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 5520/UBND-KT ngày 18/9/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sử dụng kinh phí thường xuyên trong việc mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin tại cơ sở phục vụ triển khai chuyển đổi số và Đề án 06.

- Báo cáo kết quả rà soát, lập hồ sơ cấp độ an toàn thông tin, đề xuất và tổ chức triển khai dự án nâng cấp cho hạ tầng hệ thống mạng nội bộ để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo mô hình chung trên địa bàn huyện theo Công văn số 5227/STTTT-CNTT ngày 12/12/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố.

- Báo cáo khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị (nếu có) để hoàn thành kế hoạch hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, phòng ban huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu tại công văn này và tổng hợp báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện, Sở Thông tin và Truyền thông Thành phố đúng thời gian quy định.

(Đính kèm Công văn số 5520/UBND-KT ngày 18/9/2024 và Công văn số 5227/STTTT-CNTT ngày 12/12/2024)

Nhận được văn bản này, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phòng ban huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đến Thường trực Ủy ban nhân dân huyện thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện trước 15 giờ ngày 07/02/2025./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực UBND huyện (CT, các PCT);
- Công an huyện;
- Lưu: VT, PVHTT.TQ. Bảo.44.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hằng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5520/UBND-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 9 năm 2024

V/v sử dụng kinh phí thường xuyên
trong việc mua sắm trang thiết bị công
nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số
(Đề án 06)

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công an Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại các Công văn số 956/STTTT-KHTC ngày 20 tháng 3 năm 2024 và số 2747/STTTT-KHTC ngày 05 tháng 7 năm 2024 và ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 6016/STC-NS ngày 21 tháng 8 năm 2024 về sử dụng kinh phí thường xuyên trong việc mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số (Đề án 06);

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến như sau:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ quy định pháp luật, quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền; rà soát nhu cầu mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số (Đề án 06) tại đơn vị; xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số (Đề án 06) trên tinh thần sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán kinh phí đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Nguồn kinh phí thực hiện:

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện trong phạm vi dự toán năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền giao, cụ thể:

- Ủy ban nhân dân các quận sử dụng dự toán đã giao năm 2024 tại Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.

- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các huyện cân đối từ ngân sách thành phố Thủ Đức và các huyện để thực hiện.

* Lưu ý: Đối với các quận 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Bình Thạnh, Gò Vấp và Phú Nhuận có thực hiện sắp xếp, sáp nhập các phường (sắp xếp đơn vị hành chính cấp

xã) cần lưu ý rà soát khi thực hiện mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số (Đề án 06), tránh lãng phí.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số (Đề án 06) theo đúng quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp với Kho bạc Nhà nước thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức thực hiện và thanh, quyết toán kinh phí đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, PCVP/KT;
- Phòng KT, KSTTHC;
- Lưu: VT, (KT/Tran).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dũng

8798

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5227 STTTT-CNTT
Về hướng dẫn mô hình hạ tầng mạng và
HSĐXCĐ an toàn thông tin cho hệ thống
mạng nội bộ tại Sở, ban, ngành

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các Sở, ban, ngành Thành phố.

Qua công tác kiểm tra rà soát hạ tầng và an toàn thông tin, nhiều đơn vị vẫn chưa hoàn tất công tác lập, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống mạng nội bộ của các đơn vị. Nhằm triển khai hoàn thành kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin theo kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng hướng dẫn mô hình hạ tầng mạng và hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin của Sở, ban, ngành. Tài liệu hướng dẫn bao gồm:

1. Mô hình hạ tầng mạng của các Sở: (Đính kèm phụ lục).
2. Tài liệu hướng dẫn xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Hệ thống mạng nội bộ của Sở, ban, ngành, gồm:
 - Hướng dẫn cập nhật thông tin cho mẫu hồ sơ đề xuất cấp độ;
 - Mẫu hồ sơ đề xuất cấp độ Hệ thống mạng nội bộ tại đơn vị (cấp 1, cấp 2);
 - Mẫu quy chế Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Hệ thống mạng nội bộ tại đơn vị;
 - Dự thảo Quyết định phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng nội bộ tại đơn vị.

(Đính kèm: <https://www.ict-hcm.gov.vn/web/trang-chu/tin-tuc?&post=MjMg5ODIxODQyMw==>)

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các đơn vị sử dụng tài liệu này để:

- Hoàn thiện Hệ thống mạng nội bộ tại đơn vị;
- Khẩn trương hoàn thành lập và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin nội bộ.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị có khó khăn, vướng mắc xin vui lòng liên hệ:

- Ông Lê Phương, chuyên viên Phòng Công nghệ thông tin, số điện thoại:

0908.021.155, email: lpuong.stttt@tphcm.gov.vn.

- Ông Lưu Tuấn Kiệt, chuyên viên Phòng Công nghệ thông tin, số điện thoại: 0906.477.903, email: ltkiet.stttt@tphcm.gov.vn.

Đề được hỗ trợ và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Võ Minh Thành;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, P. CNTT (TK.61)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

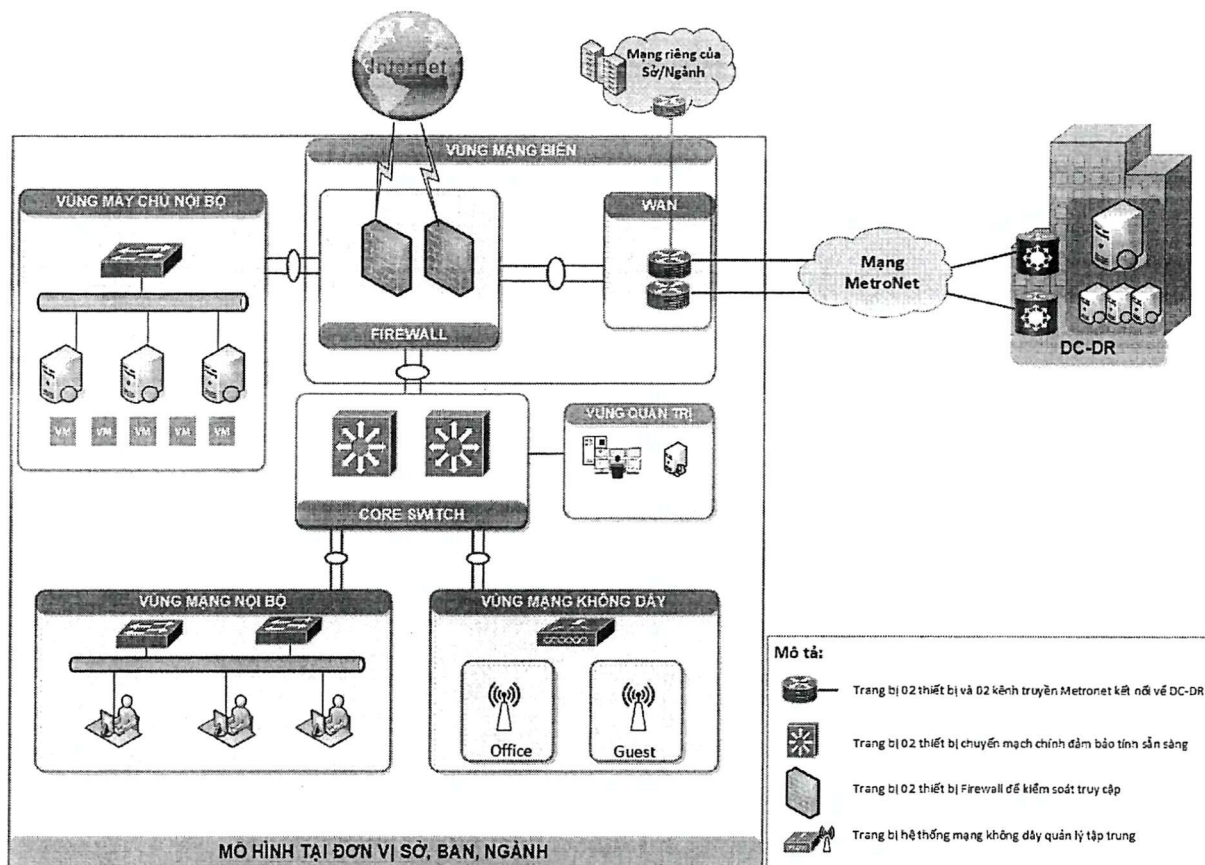




PHỤ LỤC:
HƯỚNG DẪN MÔ HÌNH HẠ TẦNG MẠNG
(Đính kèm Công văn số 5227 /STTTT-CNTT ngày 12 tháng 12 năm 2024)

1. Tại Sở:

a) Mô hình mạng



Ở cấp độ này cần những yêu cầu tối thiểu cho hệ thống như sau:

- Tách biệt các phân vùng mạng:
 - + Vùng mạng biên;
 - + Vùng máy chủ nội bộ;
 - + Vùng mạng nội bộ (LAN);
 - + Vùng mạng không dây (WLAN);
 - + Vùng quản trị;
- Đảm bảo kết nối internet an toàn;
- Đảm bảo kết nối đến Sở, ban, ngành.

b) Danh mục thiết bị yêu cầu:

STT	Thiết bị/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật đề nghị	Số lượng tối thiểu
I	Đường truyền		
1	Số lượng đường truyền Internet / Tốc độ	Tốc độ $\geq 1000\text{Mbps}$	1

STT	Thiết bị/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật đề nghị	Số lượng tối thiểu
2	Số lượng đường truyền Metronet kết nối đến Trung tâm dữ liệu	Tốc độ $\geq 30\text{Mbps}$	2
II	Danh mục trang thiết bị/ phần mềm		
3	Thiết bị tường lửa (Firewall)	- Thông lượng NGFW: $\geq 3\text{ Gbps}$ - Thông lượng IPS: $\geq 5\text{ Gbps}$ - Thông lượng SSL - VPN: $\geq 1.5\text{ Gbps}$ - Số lượng kết nối mới: ≥ 56.000 - Số lượng cổng RJ45: ≥ 16 - Số lượng cổng 10 GE SFP+: ≥ 4	1
	Thiết bị định tuyến (Router)	- Thông lượng IPSEC VPN: $\geq 500\text{Mbps}$	1
4	Thiết bị chuyển mạch trung tâm(Core Switch)	- Số cổng kết nối: $\geq 24\text{ RJ-45 } 10/100/1000\text{BASE-T}$ - Số cổng kết nối 10 GE SFP+: ≥ 4 - Thông lượng chuyển mạch (Switching Capacity): $\geq 200\text{ Gbps}$	1
5	Thiết bị chuyển mạch lớp 2	- Số cổng kết nối: 48 RJ-45 10/100/1000BASE-T - Số cổng kết nối Gigabit SFP: ≥ 4 - Thông lượng chuyển mạch (Switching Capacity): $\geq 100\text{ Gbps}$	Tùy thuộc vào số lượng node mạng của đơn vị
6	Thiết bị phát sóng không dây (Access Point)	- Hỗ trợ chuẩn WiFi 6 (802.11ax) - Hỗ trợ 4x4 MIMO - Tốc độ: $\geq 5\text{Gbps}$	Tùy thuộc vào quy mô/ diện tích của đơn vị
7	Thiết bị quản lý tập trung phát sóng mạng không dây (Wireless Controller)	- Số lượng AP quản lý: ≥ 250 - Số lượng người dùng kết nối: ≥ 250 - Thông lượng tối đa: $\geq 5\text{ Gbps}$ - Cổng kết nối 10G SFP+: ≥ 2	1
8	Giải pháp bảo vệ đầu cuối (Antivirus/ Endpoint Protection)	Sử dụng giải pháp bảo vệ an toàn thông tin thiết bị đầu cuối của TP.HCM. (Trung tâm chuyển đổi số TPHCM phụ trách triển khai, giám sát)	Bắt buộc đảm bảo
9	Máy chủ dùng quản trị mạng nội bộ	Cài đặt các ứng dụng nội bộ như: quản lý AD, giám sát mạng, File Server. Lưu ý: các ứng dụng, CSDL có lưu trữ hồ sơ người dân phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công người dân phải đặt tại Trung tâm dữ liệu Thành phố để đáp ứng	2
10	Máy trạm	Theo hướng dẫn Công văn số 3962/STTTT-CNTT ngày 17/11/2024	Tùy thuộc vào số lượng CBNV
III	Các yêu cầu khác		
7	Các vùng mạng được quy hoạch trong hệ thống và địa chỉ IP		Có quy hoạch vùng mạng
8	Sơ đồ logic của hệ thống		Có sơ đồ logic
9	Sơ đồ vật lý của hệ thống		Có sơ đồ vật lý